

BIÊN BẢN

Kết thúc niêm yết công bố công khai về việc thu-chi ngân sách nhà nước quý 1 năm 2025 của Trường Mầm non Bắc Sơn

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Cứ Quyết định số 6374/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Uông Bí về việc điều chỉnh giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Giáo dục do UBND thành phố Uông Bí quản lý giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 6488/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí " Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế-Xã hội và dự toán thu-chi ngân sách, đầu tư xây dựng năm 2025";

Căn cứ vào quyết định số 09/QĐ-PGD&ĐT ngày 03 tháng 01 năm 2025 của PGD&ĐT Thành phố Uông Bí " Về việc giao dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2025";

Căn cứ Quyết định số 230/QĐ-MNBS ngày 02/4/2025 của trường mầm non Bắc Sơn về việc thu-chi ngân sách nhà nước quý 1 năm 2025;

Hôm nay, vào hồi 16h00' ngày 02/7/2025, Trường mầm non Bắc Sơn thực hiện kết thúc niêm yết công bố công khai về việc dự toán thu-chi ngân sách nhà nước quý 1 năm 2025 của Trường Mầm non Bắc Sơn.

1. Thành phần:

- Toàn thể CB, CC, VC, NV của trường mầm non Bắc Sơn gồm: 27 người

Tổng số có mặt: 27 người

Vắng: 0 người

- Chủ trì: Kò Thị Liên

- Chức vụ: Hiệu Trưởng

- Đại diện CĐ: Nguyễn Thị Thanh Tâm

- Chức vụ: Chủ tịch CĐ

- Đại diện Ban TTND: Tạ Thị Hòa

- Chức vụ: TB- TTND

- Đ/c: Trần Thị Phương Thảo

- Chức vụ: Thư ký

- Đ/c: Nguyễn Thị Hà - Chức vụ: Kế toán

2. Nội dung:

- Tiến hành lập biên bản kết thúc về việc dự toán thu-chi ngân sách nhà nước quý 1 năm 2025 của Trường Mầm non Bắc Sơn theo Quyết định số 230/QĐ-MNBS ngày 02/4/2025.

- Trong thời gian niêm yết công khai kể từ ngày 02/4/2025 đến ngày 02/7/2025 không có cá nhân hay tổ chức nào có ý kiến về nội dung niêm yết công bố công khai thực về việc dự toán thu-chi ngân sách nhà nước quý 1 năm 2025 của Trường Mầm non Bắc Sơn.

Việc tiến hành kết thúc niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 16h30' cùng ngày. Biên bản kết thúc niêm yết được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản lập thành 02 (hai) bản, 01 bản kế toán lưu, 01 bản gửi đ/c Chủ trì.

HIỆU TRƯỞNG



Kô Thị Liên

**TRƯỞNG BAN
TTND**

1/10/25

Tạ Thị Hòa

**CHỦ TỊCH CÔNG
ĐOÀN**



Nguyễn Thị Thanh Tâm

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Hà

THƯ KÝ

Trần Thị Phương Thảo

Trần Thị Phương Thảo

Mã chương: 622
Đơn vị: Trường mầm non Bắc Sơn
Mã DVQHNS: 1101848
Mã cấp NS: 3



Mẫu số 20a
Ký hiệu: 01a-SDKP/DVDT

BẢNG ĐỔI CHIỀU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẢNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Quý 1 / Năm 2025

Mã nguồn NSNN kinh tế	Mã ngành CTMT, DA	DT năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	DT năm nay		DT được sử dụng trong năm	DT đã sử dụng		DT đã Cam kết chi		DT giữ lại	DT còn lại	
				Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo		Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo			
A	B	C	1	2	3	4	5=1+4	6	7	8	9	10	11=5-7-9
12	071	000000	0	75.630.000	235.630.000	235.630.000		41.388.900	41.388.900	0	0	0	194.241.100
13	071	000000	0	6.038.108.000	6.038.108.000	6.038.108.000		1.680.292.419	1.680.292.419	0	0	0	4.357.815.581
18	071	000000	0	297.000.000	297.000.000	297.000.000		0	0	0	0	0	297.000.000
Cộng:			0	6.410.738.000	6.570.738.000	6.570.738.000		1.721.681.319	1.721.681.319	0	0	0	4.849.056.681

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.
Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày 1 tháng 4 năm 2025
Kế toán trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Trần Xuân Quang

Người ký: Đoàn Thị Quân
Ngày ký: 01/04/2025 14:39:56
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Kế toán số 1 - Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH
Ngày 1 tháng 4 năm 2025
Kế toán trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Người ký: Nguyễn Thị Hà
Ngày ký: 01/04/2025 14:40:11
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: Trường mầm non Bắc Sơn

Người ký: K.T. Trần Tuấn
Ngày ký: 01/04/2025 14:40:11
Chức danh: Trưởng phòng tài vụ Bắc Sơn

Mã chương: 622
Đơn vị: Trường mầm non Bắc Sơn
Mã DVQHNS: 1101848
Mã cấp NS: 3

Mẫu số 20c
Ký hiệu: 02a-SDKP/ĐVĐT

BẢNG ĐỔI CHIỀU TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẢNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Quý 1 /Năm 2025

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn NSNN	Mã ngành kinh tế	Mã NDKT	Mã CTMT, DA	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Tiền vệ sinh, môi trường	12	071	6504	00000	0	0	25.442.500	25.442.500	25.442.500	25.442.500
Thuê lao động trong nước	12	071	6757	00000	0	0	15.946.400	15.946.400	15.946.400	15.946.400
Lương theo ngạch, bậc	13	071	6001	00000	0	0	707.009.107	707.009.107	707.009.107	707.009.107
Phụ cấp chức vụ	13	071	6101	00000	0	0	14.742.000	14.742.000	14.742.000	14.742.000
Phụ cấp ưu đãi nghề	13	071	6112	00000	0	0	239.490.810	239.490.810	239.490.810	239.490.810
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	13	071	6113	00000	0	0	702.000	702.000	702.000	702.000
Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề	13	071	6115	00000	0	0	111.332.286	111.332.286	111.332.286	111.332.286
Chai khác	13	071	6299	00000	0	0	4.000.000	4.000.000	4.000.000	4.000.000
Bảo hiểm xã hội	13	071	6301	00000	0	0	147.502.188	147.502.188	147.502.188	147.502.188
Bảo hiểm y tế	13	071	6302	00000	0	0	25.286.088	25.286.088	25.286.088	25.286.088
Kinh phí công đoàn	13	071	6303	00000	0	0	16.857.393	16.857.393	16.857.393	16.857.393
Bảo hiểm thất nghiệp	13	071	6304	00000	0	0	8.428.695	8.428.695	8.428.695	8.428.695
Tiền điện	13	071	6501	00000	0	0	4.274.396	4.274.396	4.274.396	4.274.396
Tiền nước	13	071	6502	00000	0	0	2.725.256	2.725.256	2.725.256	2.725.256
Văn phòng phẩm	13	071	6551	00000	0	0	48.448.000	48.448.000	48.448.000	48.448.000
Vật tư văn phòng khác	13	071	6599	00000	0	0	39.267.000	39.267.000	39.267.000	39.267.000

Thuế bao kính vệ tinh, thuế bao cấp truyền hình, cước phí Internet, thuế đường truyền mạng	13	071	6605	00000	0	0	540.000	540.000	540.000	540.000
Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông, sách, báo, tạp chí thư viện	13	071	6608	00000	0	0	4.246.400	4.246.400	4.246.400	4.246.400
Tiền vé máy bay, tàu, xe	13	071	6701	00000	0	0	900.000	900.000	900.000	900.000
Phụ cấp công tác phí	13	071	6702	00000	0	0	1.200.000	1.200.000	1.200.000	1.200.000
Tiền thuê phòng ngủ	13	071	6703	00000	0	0	1.050.000	1.050.000	1.050.000	1.050.000
Khoản công tác phí	13	071	6704	00000	0	0	1.500.000	1.500.000	1.500.000	1.500.000
Thuế lao động trong nước	13	071	6757	00000	0	0	31.892.800	31.892.800	31.892.800	31.892.800
Các thiết bị công nghệ thông tin	13	071	6912	00000	0	0	3.000.000	3.000.000	3.000.000	3.000.000
Chi khác	13	071	7049	00000	0	0	215.218.000	215.218.000	215.218.000	215.218.000
Chi các khoản khác	13	071	7799	00000	0	0	50.680.000	50.680.000	50.680.000	50.680.000
Cộng:					0	0	1.721.681.319	1.721.681.319	1.721.681.319	1.721.681.319
Phần KBNN ghi:										

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 2 tháng 4 năm 2025

Kế toán trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Trần Xuân Quang

Nghị ủy Ban Tài Chính

Ngày ký: 03/04/2025 08:35:01

Chức danh: Trưởng phòng

Đơn vị: Phòng Quản lý Tài chính - Kế toán

Đinh Tiến Quân

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 1 tháng 4 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Hà

Nghị ủy Ban Tài Chính

Ngày ký: 03/04/2025 14:14:17

Chức danh: Trưởng phòng

Đơn vị: Phòng Quản lý Tài chính - Kế toán

Kò Thị Liên